

DANH SÁCH SINH VIÊN ĐỦ ĐIỀU KIỆN DỰ THI TỐT NGHIỆP

Lớp học: Công nghệ kỹ thuật xây (Ngành: Công nghệ kỹ thuật xây dựng
Hệ DT: Cao đẳng chính quy KHOA:

STT	MÃ SỐ	HỌ VÀ TÊN		NGÀY SINH	NƠI SINH	TBC	ĐVHT KHÔNG ĐẠT	GHI CHÚ
1	0810060006	Nguyễn Hữu	Chỉnh	21/03/1990	Thanh Hóa	6.15	0	
2	08101B0018	Nguyễn Thanh	Hòa	25/05/1990	Bình Thuận	6.20	0	
3	0910060001	Phan Đức	Anh	02/07/1991	Bình Thuận	5.59	0	
4	0910060003	Lê Văn	Biên	06/04/1989	hanh Hoá	5.72	0	
5	0910060006	Trần Tiến	Đạt	23/11/1991	ong An	5.96	0	
6	0910060008	Lê Hoàng	Du	26/11/1991	Quảng Nam	5.98	0	
7	0910060010	Nguyễn Văn	Dương	20/09/1991	Đồng Nai	6.05	0	
8	0910060011	Phan Thanh	Duy	21/06/1991	TP Hồ Chí Minh	6.19	0	
9	0910060012	Ngô Đăng	Khoa	27/09/1991	Tiền Giang	6.34	0	
10	0910060015	Phạm Xuân	Lượng	27/07/1991	Nghệ An	5.66	0	
11	0910060016	Huỳnh Minh	Mẫn	28/06/1988	Kiên Giang	6.17	0	
12	0910060018	Trần Ngọc	Nhân	17/02/1989	Lâm Đồng	5.88	0	
13	0910060019	Trương Minh	Phát	14/09/1991	Đồng Nai	6.21	0	
14	0910060020	Trần Minh	Phát	23/06/1991	Đồng Nai	6.61	0	
15	0910060023	Nguyễn Thanh	Quang	26/10/1985	Tp Hồ Chí Minh	6.19	0	
16	0910060024	Võ Tấn	Quang	27/05/1990	Bình Thuận	6.16	0	
17	0910060025	Lưu Thế	Quyền	06/07/1990	Đắc Lắc	5.89	0	
18	0910060026	Nguyễn Chu	Sa	21/11/1991	Bình Định	6.98	0	
19	0910060028	Nguyễn Minh	Tân	06/09/1991	Long An	6.14	0	
20	0910060029	Nguyễn Tuấn	Thanh	20/07/1991	Tp Hồ Chí Minh	5.95	0	
21	0910060030	Nguyễn Trường	Thịnh	15/09/1991	Tp Hồ Chí Minh	6.29	0	
22	0910060031	Trần Trung	Thùy	20/04/1990	Nam Định	6.21	0	
23	0910060032	Nguyễn Đức	Tiến	02/05/1991	TP Hồ Chí Minh	6.38	0	
24	0910060034	Nguyễn Thanh	Toàn	14/04/1991	Bình Định	6.01	0	
25	0910060036	Nguyễn Hoài	Tú	10/02/1991	Bình Định	6.05	0	
26	0910060037	Trần Văn	Tuấn	20/08/1991	Bình Định	5.66	0	
27	0910060038	Trần Phúc	Xuân	25/03/1991	Bình Thuận	6.00	0	
28	0910060039	Nguyễn Văn	Tốt	31/03/1991	Quảng Nam	5.99	0	
29	0910060040	Trần Văn	Khang	18/08/1990	Bắc Giang	6.14	0	

TRƯỞNG PHÒNG ĐÀO TẠO

TRƯỞNG KHOA

NGƯỜI LẬP BẢNG

ThS. Nguyễn Thế Lực

Phạm Minh Trung